

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ

Ngành: KHAI THÁC THỦY SẢN

Fishing Technology

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH

Đơn vị được giao quản lý	Viện Khoa học và Công nghệ Khai thác thủy sản
Tên chương trình	Khai thác thủy sản
Trình độ đào tạo	Thạc sĩ
Mã số ngành đào tạo	8620304
Định hướng đào tạo	Ứng dụng
Tổng số tín chỉ	60
Thời gian đào tạo	2 năm
Ngôn ngữ đào tạo	Tiếng Việt
Tên văn bằng tốt nghiệp	Khai thác thủy sản
Thời gian cập nhật, điều chỉnh CTĐT	4/2022
Quyết định ban hành	Số 569/QĐ-ĐHNT ngày 16/5/2022

II. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Khai thác thủy sản được xây dựng phù hợp với nhu cầu phát triển ngành khai thác hải sản theo hướng bền vững và hội nhập quốc tế. Chương trình này chỉ duy nhất tổ chức đào tạo tại Trường Đại học Nha Trang nhằm cung nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khai thác thủy sản cho quốc gia và khu vực.

Chương trình đào tạo thạc sĩ Khai thác thủy sản dành cho những người đã tốt nghiệp đại học thuộc các nhóm ngành Khai thác thủy sản (Kỹ thuật khai thác thủy sản, Khai thác hàng hải thủy sản, Khai thác - Hàng hải, Hàng hải - Khai thác, Công nghệ Khai thác thủy sản) và các nhóm ngành phù hợp khác có nhu cầu cập nhật, bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn, năng lực và kỹ năng nghề nghiệp; đồng thời, nâng cao khả năng ứng dụng kiến thức đó vào thực tiễn sản xuất, quản lý khai thác thủy sản, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

III. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo thạc sĩ Khai thác thủy sản nhằm giúp cho người học bổ sung, cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn và năng lực hoạt động nghề nghiệp với các mục tiêu sau:

1. PEO1: Có tri thức phương pháp luận và thế giới quan khoa học, ý thức trách nhiệm;

năng lực tổ chức và quản lý phục vụ các hoạt động nghề nghiệp một cách hiệu quả; khả năng sáng tạo, năng lực ngoại ngữ để vận dụng vào công việc, học tập và cuộc sống;

2. PEO2: Có năng lực nghiên cứu, phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực khai thác thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo hướng bền vững;
3. PEO3: Có năng lực quản lý chuyên môn, làm việc độc lập, khả năng tự học và học tập ở các bậc cao hơn để đáp ứng với sự thay đổi trong lĩnh vực khai thác thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

IV. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Khai thác thủy sản, người học có những phẩm chất và năng lực sau:

1. PLO1: Có cơ sở lý luận triết học áp dụng cho công việc học tập, nghiên cứu thuộc lĩnh vực đào tạo; vận dụng các kiến thức nền tảng về phương pháp luận khoa học, và quản lý để phát triển nghề nghiệp; có trách nhiệm trong công việc, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội;
2. PLO2: Vận dụng kỹ năng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, khả năng nghiên cứu, phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực ngôn ngữ và khả năng truyền đạt tri thức để làm việc hiệu quả trong lĩnh vực khai thác thủy sản; đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
3. PLO3: Áp dụng các kiến thức chuyên môn để tổ chức khai thác thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản;
4. PLO4: Vận dụng cơ sở lý luận, thực tiễn, phương pháp và phương tiện hiện đại phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ, nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản;
5. PLO5: Xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động nghiên cứu, cải tiến và hoàn thiện quy trình công nghệ, chuyển giao công nghệ khai thác thủy sản, tư vấn và xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật, văn bản quản lý liên quan đến khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo hướng bền vững;
6. PLO6: Làm việc độc lập và làm việc nhóm chuyên nghiệp; điều hành và quản lý hoạt động chuyên môn một cách khoa học trong lĩnh vực công tác; tự học tập, sáng tạo và hội nhập.

V. VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Cán bộ kỹ thuật, quản lý tại các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, cơ quan nghiên cứu và đào tạo về lĩnh vực thủy sản; các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh ngư cụ, thiết bị khai thác – hàng hải.
2. Nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu, tham gia giảng dạy tại cơ sở đào tạo trong lĩnh vực khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.
3. Cán bộ kỹ thuật tại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh ngư cụ, thiết bị khai thác –

hàng hải.

4. Chuyên viên tại các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và cơ sở dịch vụ nghề cá; Chuyên gia tại các trung tâm ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khai thủy sản.

VI. QUY ĐỊNH TUYỂN SINH

1. Chuẩn đầu vào và điều kiện về văn bằng đại học

Người học tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành đúng, phù hợp và ngành gần; có trình độ ngoại ngữ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

TT	Ngành đào tạo	Yêu cầu bổ sung kiến thức	Các yêu cầu khác (nếu có)
1	Ngành đúng	Không	Không
	- Khai thác thủy sản (Kỹ thuật khai thác thủy sản, Khai thác hàng hải thủy sản, Khai thác - Hàng hải, An toàn hàng hải, Công nghệ khai thác thủy sản). - Quản lý thủy sản.		
2	Ngành gần, ngành phù hợp	Có	Không
	- Quản lý nguồn lợi thủy sản, Quản lý môi trường và nguồn lợi thủy sản - Nuôi trồng thủy sản - Kỹ thuật tàu thủy, Kỹ thuật cơ khí - Khoa học hàng hải		

2. Danh mục học phần bổ sung kiến thức

Tùy theo chương trình học ghi trong bảng điểm, học viên thuộc đối tượng có bằng đại học ngành gần hoặc phù hợp phải học bổ túc một số học phần với tổng khối lượng không quá 12 tín chỉ. Học viên sẽ chọn trong số các học phần sau:

TT.	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
1		Vật liệu và công nghệ chế tạo ngư cụ	3(3-0)
2		Cơ sở lý thuyết thiết kế ngư cụ	3(3-0)
3		Khai thác thủy sản 1	4(4-0)
4		Khai thác thủy sản 2	4(4-0)
5		Quản lý khai thác thủy sản	4(4-0)
6		Nguồn lợi thủy sản	4(4-0)

3. Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển.

VII. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

Phần	Nội dung		Khối lượng	Tỷ lệ
1	Tổng quát		14 TC	23,3%
	Bắt buộc	Học phần Triết học (3 tín chỉ) Tiếng Anh (6 tín chỉ)	9 TC	15,0%
	Tự chọn	Các học phần khối kiến thức và kỹ năng về phương pháp luận khoa học, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, năng lực ngôn ngữ học thuật	5 TC	8,3%
2	Ngành và chuyên ngành		31 TC	51,7%
	Bắt buộc	Các học phần có nội dung thiết yếu của ngành, chuyên ngành nhằm bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp.	19 TC	31,7%
	Tự chọn	Các học phần mở rộng và nâng cao kiến thức của ngành, liên ngành hoặc đa dạng hoá hướng chuyên môn.	12 TC	20,0%
3	Thực tập, nghiên cứu ứng dụng hoặc triển khai			
	Bắt buộc	Thực tập, đi thực tế, trải nghiệm sản xuất; nghiên cứu triển khai, kiểm nghiệm, ứng dụng lý thuyết, khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh và quản lý.	6 TC	10,0%
4	Tốt nghiệp			
	Bắt buộc	Học phần tốt nghiệp: đồ án tốt nghiệp thạc sĩ	9 TC	15,0%
Tổng số tín chỉ của chương trình			60 TC	100%

VIII. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Khung chương trình đào tạo

Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học phần tiên quyết
1. Kiến thức tổng quát		14	
1.1. Các học phần bắt buộc		9	
	Triết học/ <i>Philosophy</i>	3(3-0)	
	Tiếng Anh học thuật 1/ <i>1st Academic English</i>	3(3-0)	
	Tiếng Anh học thuật 2/ <i>2nd Academic English</i>	3(3-0)	

1.2. Các học phần tự chọn		5	
1.2.1. Chọn 1 trong 2 học phần dưới đây:		3	
	Khoa học quản lý/ <i>Management Science</i>	3(3-0)	
	Quản lý dự án/ <i>Project management</i>	3(3-0)	
1.2.2. Chọn 1 trong 2 học phần dưới đây:		2	
	Phương pháp luận khoa học/ <i>Scientific Methodology</i>	2(2-0)	
	Tư duy phản biện và tư duy sáng tạo/ <i>Critical and Creative Thinking</i>	2(2-0)	
2. Kiến thức cơ sở và chuyên ngành		31	
2.1. Các học phần bắt buộc		19	
	Cơ sở kỹ thuật sinh học khai thác thủy sản/ <i>Bio –Technical Basis of Fishing</i>	3(3-0)	
	Khai thác cá có chọn lọc/ <i>Selective fishing</i>	3(2-1)	
	Lý thuyết khai thác cá/ <i>Theory of fishing</i>	3(2-1)	
	Quản lý nguồn lợi thủy sản/ <i>Aquatic resources management</i>	4(3-1)	
	Hợp tác quốc tế và nghề cá có trách nhiệm/ <i>International Cooperations and Responsibility Fisheries</i>	3(2-1)	
	Công nghệ, kỹ thuật tiên tiến ứng dụng trong khai thác thủy sản/ <i>Application of Advanced Technology and Equipments in Fishing</i>	3(2-1)	
2.2. Các học phần tự chọn		12	
	Quản lý tổng hợp vùng bờ/ <i>Integrated coastal zone management</i>	3(2-1)	
	Quản lý nghề cá/ <i>Fisheries management</i>	3(2-1)	
	Quản lý kinh tế trong khai thác thủy sản/ <i>Economic Management in Fishing</i>	3(2-1)	
	Điều tra và thống kê nghề cá/ <i>Fisheries survey and statistics</i>	3(2-1)	
	Sinh thái học nghề cá/ <i>Fisheries Ecology</i>	3(2-1)	
	Cơ sở điều khiển đối tượng đánh bắt thủy sản/ <i>Basics of Fishing Manipulation</i>	3(2-1)	
	Tìm kiếm cứu nạn và giám sát tàu cá trên biển/ <i>Surveillance and search, rescue for fishing vessels</i>	3(2-1)	
	Quản lý an toàn thực phẩm đối với nghề cá/ <i>Food</i>	3(2-1)	

	<i>safety management in fisheries</i>		
3. Nghiên cứu ứng dụng		6	
	Thực tập nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khai thác thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản/ <i>Practical work on research and technology transfer in capture fisheries and marine resources protection</i>	6(1-5)	
4. Tốt nghiệp		9	
	Đồ án tốt nghiệp/Master Thesis	9	
Tổng cộng		60	